

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 06-9-2018

*V/v Tranh chấp về hôn nhân và
gia đình*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Bùi Thị Kim Loan

- Bà Bàng Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Bích Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2018, tại Hội trường xét xử số 2 – Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 75/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2018 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H – Sinh năm: 1996;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phố M, thị trấn C, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh;

Chỗ ở: Thôn X, xã M, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang - Có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Anh Trần Văn N – Sinh năm: 1996;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã T, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;

Chỗ ở: Số nhà 14, tổ 59, khu 5, phường P, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
- Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các lời khai tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị kết hôn với anh Trần Văn N trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình vào năm 2016. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị về chung sống tại nhà bố mẹ chồng ở khu 5, phường P, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, được thời gian ngắn thì vợ chồng chị chuyển về nhà bố mẹ vợ tại thôn X, xã M,

huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang sinh sống. Cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai vợ chồng sống không hợp nhau, không có tiếng nói chung, anh N tỏ ra khó chịu, cáu gắt, mắng chửi khi chị H nhờ giúp công việc trong gia đình, bố mẹ vợ nhắc nhở thì anh N mắng chửi, xúc phạm, láo với bố mẹ vợ, sau đó anh N bỏ về Cẩm Phả sinh sống. Chị H đã nhiều lần tìm cách hàn gắn, khuyên nhủ anh N xin lỗi bố mẹ để đón vợ con về nhưng anh N không đồng ý. Chị H và anh N đã có thời gian ly thân từ 17/01/2017 đến nay. Mâu thuẫn giữa anh chị đã được gia đình hòa giải nhưng không thành. Nay chị H xác định tình cảm đối với anh N không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Văn N.

Về con chung: Chị H và anh N có 01 con chung Trần Gia K – sinh ngày 06/12/2016. Khi được ly hôn chị đề nghị Tòa án giao con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu anh N cấp dưỡng cho con hàng tháng.

Về tài sản chung và vay nợ chung: Không có, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi Tòa án mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, bị đơn là anh Trần Văn N tuy đã được triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên không thực hiện được quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70; Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, thấy có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn và yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung của chị Nguyễn Thị H, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là anh Trần Văn N có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn B, xã T, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình; Chỗ ở: Số nhà 14, tổ 59, khu 5, phường P, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, nên yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Trần Văn N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ mà vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình vào năm 2016. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị về chung sống tại nhà bố mẹ chồng ở khu 5, phường P, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, được thời gian ngắn thì vợ chồng chị chuyển về nhà bố mẹ vợ tại thôn X, xã M, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang sinh sống. Cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai vợ chồng sống không hợp nhau, không có tiếng nói chung, anh N tỏ ra khó chịu, cáu gắt, mắng chửi khi chị H nhờ giúp công việc trong gia đình, bố mẹ vợ nhắc nhở thì anh N mắng chửi, xúc phạm, láo với bố mẹ vợ, sau đó anh N bỏ về Cẩm Phả sinh sống. Chị H đã nhiều lần tìm cách hàn gắn, khuyên nhủ anh N để vợ chồng đoàn tụ nhưng anh N không đồng ý. Chị H và anh N đã sống ly thân từ 17/01/2017 đến nay không ai quan tâm đến ai.

Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả đã thu thập chứng cứ đối với mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh N, được bà Trần Thị T, mẹ đẻ của anh Trần Văn N cho biết: Sau khi chị H sinh con, tháng 01/2017, bố mẹ chị H có đến đón chị H về nhà ngoại chơi, anh N cũng về nhà ngoại để tiện việc chăm sóc vợ con. Được 02 ngày thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bố mẹ chị H sinh sự, nói năng nặng lời và đuổi anh N đi. Sau khi anh N về nhà, bà Thục và anh N đã nhiều lần gọi điện thoại cho bố mẹ chị H và chị H để hòa giải mâu thuẫn nhưng họ đều từ chối nói chuyện. Đến tháng 4/2017, mẹ chị H có dẫn chị H về nhà bà T lấy quần áo và kiểm có to tiếng tại nhà bà, sau đó bỏ về ngoại đến nay không về nữa. Đại diện thôn X, xã M, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xác nhận mâu thuẫn giữa chị H và anh N là có thật, anh N chị H đã sống ly thân từ tháng 01/2017 đến nay không ai quan tâm đến ai.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng chị H và anh N đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích của hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H đối với anh N.

[3] Về con chung: Chị H và anh N có 01 con chung là Trần Gia K - sinh ngày 06/12/2016. Trong thời gian vợ chồng sống ly thân, con chung ở với chị H. Khi ly hôn, chị đề nghị Tòa án giao con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu anh N cấp dưỡng cho con hàng tháng, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận.

[4] Về tài sản chung và vay nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: Chị H phải nộp án phí theo quy định của pháp luật .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 207; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 147; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H đối với anh Trần Văn N. Chị H được ly hôn với anh N.

2. Về con chung: Giao con chung Trần Gia K sinh ngày 06/12/2016 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Trần Văn N không phải cấp dưỡng cho con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền này chị H đã nộp theo biên lai thu số: 2869 ngày 22 tháng 01 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư tỉnh Thái Bình.

Án xử sơ thẩm, có mặt nguyên đơn, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, vắng mặt bị đơn, báo cho bị đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- CCTHADS thành phố Cẩm Phả;
- UBND xã M, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Hải